

# HIỆU QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA CÁC NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI VÀ MỐI LIÊN HỆ VỚI TỰ DO HÓA TÀI CHÍNH TẠI VIỆT NAM

Ngày nhận: 23/9/2015  
Ngày nhận lại: 17/11/2015  
Ngày duyệt đăng: 10/01/2016  
Mã số: 01+02-16-60

*Nguyễn Xuân Trường(\*)*  
*Nguyễn Xuân Đạo(\*\*)*  
*Lê Hoàng Long(\*\*\*)*

**Tóm tắt:** Tự do hóa tài chính (TDHTC) là bước phát triển quan trọng trong quá trình hội nhập kinh tế thế giới. Các nghiên cứu trước đây cho thấy mối tương quan đa chiều giữa hiệu quả hoạt động của các ngân hàng thương mại (NHTM) và TDHTC, vậy mối quan hệ này ở Việt Nam sẽ như thế nào? Nghiên cứu này tiến hành lượng hóa các chỉ số hiệu quả hoạt động, chỉ số TDHTC và tìm ra minh chứng rõ ràng cho mối quan hệ này. Nghiên cứu áp dụng phương pháp cho điểm, phân tích bao dữ liệu (DEA) và mô hình hồi quy Tobit trên dữ liệu của hệ thống ngân hàng Việt Nam giai đoạn 1995-2013. Kết quả cho thấy Việt Nam mới chỉ ở giai đoạn đầu của quá trình TDHTC, một số khía cạnh đã có độ mở nhất định nhưng nhìn chung mức độ kiểm soát còn cao. TDHTC chưa có tác động rõ ràng đến hiệu quả hoạt động của hệ thống ngân hàng.

**Từ khóa:** Hiệu quả hoạt động, tự do hóa tài chính, ngân hàng thương mại.

## Đặt vấn đề

Việt Nam từng bước hội nhập vào nền kinh tế thế giới với điểm nhấn là gia nhập tổ chức Thương mại thế giới (WTO) vào năm 2006. Lĩnh vực tài chính ngân hàng cũng không là ngoại lệ: TDHTC đẩy mạnh việc tự do hóa lãi suất, giảm tỉ lệ dự trữ bắt buộc, tự do tỷ giá hối đoái cũng như giảm nhẹ sự chia cắt thị trường tài chính... để gia tăng hiệu quả phân bổ vốn đầu tư trong nền kinh tế, từ đó thúc đẩy tăng trưởng kinh tế. Tuy nhiên, nhiều nghiên cứu trên thế giới cho thấy TDHTC có thể dẫn đến bất ổn kinh tế vĩ mô cũng như khủng hoảng trong lĩnh vực ngân hàng.

Các nghiên cứu đã đề cập đến một hoặc một vài khía cạnh của TDHTC (phổ biến là yếu tố cổ phần hóa, yếu tố tự do hóa lãi suất) lên tăng trưởng kinh tế. Tuy nhiên, những nghiên cứu về mối quan hệ giữa TDHTC một cách tổng quát nhất (trên mọi khía cạnh: lãi suất, tỷ giá, cổ phần hóa, tự do hóa dòng vốn, tín dụng, thị trường chứng khoán (TTCK), cơ

chế giám sát và rào cản gia nhập hệ thống ngân hàng) và hiệu quả hoạt động của hệ thống NHTM lại chưa được quan tâm đúng mức. Cụ thể là các nghiên cứu thuộc chủ đề này còn hạn chế về số lượng và chưa cung cấp được những bằng chứng định lượng rõ ràng. Với những lý do trên, nghiên cứu này góp phần bổ sung một nền tảng lý luận cũng như cung cấp minh chứng cho mối quan hệ giữa TDHTC và hiệu quả hoạt động của các NHTM của Việt Nam.

## Cơ sở lý thuyết

### *Hiệu quả hoạt động của các ngân hàng thương mại*

Khái niệm hiệu quả hoạt động (đối với các doanh nghiệp nói chung) hay hiệu quả sản xuất (đối với các doanh nghiệp sản xuất) trong kinh tế đề cập đến hiệu dụng các nguồn lực con người và nguồn lực vật chất, có nghĩa là sử dụng nguồn lực sản xuất kinh doanh một cách tốt nhất. Trong nhiều